

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Huy

Ông Phạm Văn Phong

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 282/2023/TLST - HNGĐ ngày 28/11/2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo Đ xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; HKTT và nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện X, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lưu Văn Đ, sinh năm 1987; HKTT và nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện X, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận cụ thể của các đương sự như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lưu Văn Đ.

2.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lưu Văn Đ có hai con chung là cháu Lưu Văn P, sinh ngày 22/8/2013 và cháu Lưu Lâm N, sinh ngày 09/11/2016. Ly hôn chị Nguyễn Thị T và anh Lưu Văn Đ thống nhất thỏa thuận giao cháu Lưu Văn P và cháu Lưu Lâm N cho anh Lưu Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Lưu Văn Đ không yêu cầu chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.3 Về tài sản chung, nhà đất và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lưu Văn Đ thống nhất không có tài sản chung, công nợ chung, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện X, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015302 ngày 28/11/2023. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. X;
- Chi cục thi hành án dân sự H. X;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chương

